

Số: 266/QĐ-TTGDQPAN

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Chương trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh tại
Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Căn cứ Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 05/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tổ chức, hoạt động của Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-TCCB ngày 17/12/1992 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Giáo dục quốc phòng Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 437/QĐ-BGDĐT ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng Thái Nguyên thành Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-ĐHTN ngày 15/5/2019 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-ĐHTN ngày 28/4/2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Quản lý người học.

QUYẾT ĐỊNH:

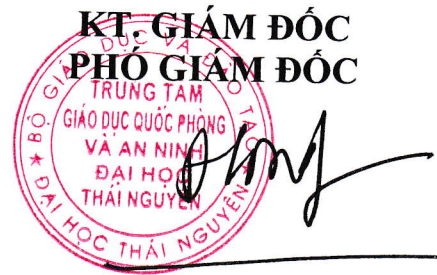
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh đào tạo trình độ trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm, đại học, liên thông từ trung cấp sư phạm lên cao đẳng sư phạm, đại học, liên thông từ trung cấp lên đại học, liên thông từ cao đẳng lên đại học hệ chính quy và không chính quy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, được áp dụng từ năm học 2021 - 2022 và thay thế các Quyết định trước đây về việc ban hành chương trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Quản lý người học, thủ trưởng các đơn vị, các cá nhân, học sinh, sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như Điều 3 (để th/h);
- Website;
- Lưu: VT; Phòng ĐT-QLNH (M04b)



Đại tá Đinh Văn Long

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

(Kèm theo Quyết định số: 266/QĐ-TTGDQPAN ngày 13/5/2021 của
Giám đốc Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh)

1. Tên chương trình: Giáo dục quốc phòng và an ninh

2. Hệ đào tạo: Chính quy và không chính quy

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học sinh, sinh viên những hiểu biết cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự, kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

Giáo dục cho học sinh, sinh viên về kiến thức quốc phòng và an ninh để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

3.2. Mục tiêu cụ thể

1. Học sinh có những hiểu biết ban đầu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.

2. Sinh viên có kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.

3.3. Chuẩn đầu ra

Về kiến thức

1. Có hiểu biết cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội.

2. Có hiểu biết chung về các quân binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.

3. Có hiểu biết ban đầu về bản đồ quân sự.

4. Nắm được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.

5. Nắm được âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, chống phá cách mạng Việt Nam.

Về kỹ năng

6. Thành thạo điều lệnh đội ngũ từng người có súng, biết đội ngũ đơn vị.
7. Biết cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao.
8. Thực hiện được kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác.
9. Biết sử dụng súng tiểu liên AK, lựu đạn.

Thái độ

10. Rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, yêu CNXH, ý thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.
11. Tích cực, tự giác học tập và rèn luyện, tuân thủ nghiêm các quy định về sử dụng vũ khí, trang bị, vật chất huấn luyện.

Tự chủ, trách nhiệm

12. Có nhận thức đúng đắn về nghĩa vụ và trách nhiệm của bản thân trong việc tuân thủ pháp luật, có ý chí khắc phục khó khăn trong học tập và rèn luyện.
13. Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm. Có nếp sống kỷ luật, tập thể, ý thức trách nhiệm trong sinh hoạt, học tập.

4. Nội dung đào tạo

4.1. Số tín chỉ phải tích lũy

STT	Trình độ đào tạo	Học phần phải học	Tổng số tín chỉ
1	Trung cấp sư phạm	I và III	$2 + 2 = 4$
2	Liên thông từ trung cấp sư phạm lên cao đẳng sư phạm, đại học	II và IV	$1 + 3 = 4$
3	Cao đẳng sư phạm, đại học	I, II, III và IV	$2 + 1 + 2 + 3 = 8$
4	Liên thông từ trung cấp lên đại học	V và VII	$3 + 3 = 6$
5	Liên thông từ cao đẳng lên đại học	VI và VII	$2 + 3 = 5$

4.2. Khung chương trình môn học

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết			
				Lý thuyết	Thảo luận	Thực hành	Tự học
1	DSE121	Học phần I: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	18	0	60
2	DSE112	Học phần II: Công tác quốc phòng và an ninh	1	11	8	0	30
3	DSE123	Học phần III: Quân sự chung	2	8	8	14	52

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết			
				Lý thuyết	Thảo luận	Thực hành	Tự học
4	DSE134	Học phần IV: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	3	0	0	44	88
5	DSE135	Học phần V: Lý luận chung về quốc phòng an ninh	3	30	30	0	90
6	DSE126	Học phần VI: Lý luận chung về quốc phòng an ninh	2	20	20	0	60
7	DSE137	Học phần VII: Quân sự chung và kỹ, chiến thuật bộ binh	3	0	0	45	90

Số tiết trên chưa bao gồm thời gian kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần và tổ chức hoạt động ngoại khóa.

4.3. Mối quan hệ giữa các học phần và chuẩn đầu ra

MỨC ĐỘ ĐÓNG GÓP CỦA CÁC HỌC PHẦN ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Mức độ đóng góp của học phần với chuẩn đầu ra: 1 Thấp; 2 Vừa; 3 Cao

S T T	Tên học phần	Số tín chỉ	Chuẩn đầu ra												
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Học phần I: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	2	3	2	2	3	2					3	1	2	2
2	Học phần II: Công tác quốc phòng và an ninh	1	2	1		2	3					1	1	2	2
3	Học phần III: Quân sự chung	2	1	3	3	2	2	3	3	2	2	1	1	2	2
4	Học phần IV: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	3	1	1	2	1	1	2	2	3	3	1	2	2	3
5	Học phần V: Lý luận chung về quốc phòng an ninh 1	3	3	2	2	3	2					3	1	2	2
6	Học phần VI: Lý luận chung về quốc phòng an ninh 2	2	3	2	2	2	2					3	1	2	2
7	Học phần VII: Quân sự chung và kỹ, chiến thuật bộ binh	3	1	1	2	1	1	2	2	3	3	1	2	2	3

4.4. Kế hoạch giảng dạy và học tập

Được thực hiện theo sự phối hợp giữa Trung tâm và đơn vị liên kết theo quy định hiện hành.

5. Đối tượng áp dụng

- Học sinh trung cấp sư phạm: thực hiện học phần I và học phần III
- Sinh viên đào tạo liên thông từ trung cấp sư phạm lên cao đẳng sư phạm, đại học: thực hiện học phần II và học phần IV
- Sinh viên cao đẳng sư phạm, đại học: thực hiện đủ 4 học phần.
- Sinh viên đào tạo liên thông từ trung cấp lên đại học: thực hiện học phần V và học phần VII.
- Sinh viên đào tạo liên thông từ cao đẳng lên đại học: thực hiện học phần VI và học phần VII.

6. Quy trình đào tạo

- Tổ chức đào tạo theo học chế tín theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo và của Đại học Thái Nguyên ban hành.
- Chương trình môn học được thiết kế theo khóa học. Thời gian học tập tập trung của khóa học được thực hiện tùy thuộc vào đối tượng áp dụng. Cụ thể:
 - + Học sinh trung cấp sư phạm: 02 tuần.
 - + Sinh viên đào tạo liên thông từ trung cấp sư phạm lên cao đẳng sư phạm, đại học: 02 tuần.
 - + Sinh viên cao đẳng sư phạm, đại học: 05 tuần.
 - + Sinh viên đào tạo liên thông từ trung cấp lên đại học: 03 tuần.
 - + Sinh viên đào tạo liên thông từ cao đẳng lên đại học: 03 tuần.

7. Điều kiện cấp chứng chỉ môn học

Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.

8. Cách thức đánh giá

Dựa vào chuẩn đầu ra của học phần phản ánh mức độ đạt được của chuẩn đầu ra môn học. Việc đánh giá phải đảm bảo tính giá trị, tin tưởng và công bằng. Đánh giá học sinh, sinh viên bao gồm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần. Các phương pháp đánh giá bao gồm: đánh giá quá trình rèn luyện, chuyên cần, tự luận, trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn, vấn đáp kết hợp thực hiện động tác thực hành... Việc cho điểm, phản hồi của giảng viên, sinh viên được thực hiện theo quy định của Trung tâm./. *phg*